TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN
TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH

Số: 2787 /CNBT-KTTC
Về việc công bố thông tin định kỳ BCTC Quý 2/2024 và giải trình liên quan

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 07 năm 2024

Người ký: CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH
Ký ngày: 17/07/2024 08:10:59

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Thực hiện quy định tại khoản 3 khoản 4 Điều 14 Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành thực hiện công bố thông tin Báo cáo tài chính Quý 2/2024 với Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội như sau:

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành

- Mã chứng khoán: BTW
- Địa chỉ: 194 Pasteur, phường Võ Thị Sáu, quận 3, TP.HCM
- Điện thoại liên hệ: (028) 38 297 147 – 38 272 990 - Fax: (028) 38 229 778
- Email: capnuocbenthanh@vnn.vn – Website: www.capnuocbenthanh.com

2. Nội dung thông tin công bố:

- BCTC Quý 2/2024:

☑ BCTC riêng (TCNY không có công ty con và đơn vị kế toán cấp trên có đơn vị trực thuộc)

☐ BCTC hợp nhất (TCNY có công ty con)

☐ BCTC tổng hợp (TCNY có đơn vị kế toán trực thuộc tổ chức bộ máy kế toán riêng)

- Các trường hợp thuộc diện phải giải trình nguyên nhân:

+ Tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến không phải là ý kiến chấp nhận toàn phần đối với BCTC (đối với BCTC được kiểm toán):

☐ Có ☑ Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☐ Có ☑ Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán từ 5% trở lên, chuyển từ lỗ sang lãi hoặc ngược lại (đối với BCTC được kiểm toán 2023):

☐ Có ☑ Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☐ Có ☑ Không

+ Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh của kỳ báo cáo thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo cùng kỳ năm trước:

☑ Có ☐ Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☑ Có ☐ Không

+ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, chuyển từ lãi ở báo cáo cùng kỳ năm trước sang lỗ ở kỳ này hoặc ngược lại:

☐ Có ☑ Không

Văn bản giải trình trong trường hợp tích có:

☐ Có ☑ Không

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 16/07/2024 tại đường dẫn: https://capnuocbenthanh.com/cong-bo-thong-tin/bao-cao-tai-chinh/

3. Báo cáo các giao dịch có giá trị từ 35% tổng tài sản trở lên trong Quý 2/2024: không

- Nội dung giao dịch: không

- Tỷ trọng giá trị giao dịch/tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp (%) (căn cứ trên báo cáo tài chính năm gần nhất): không

- Ngày hoàn thành giao dịch: không

4. Báo cáo giải trình lợi nhuận sau thuế chênh lệch 10% so với cũng kỳ năm trước: đính kèm

☑ Có ☐ Không

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin công bố

Tài liệu đính kèm:
- BCTC Quý 2/2024;
- Văn bản giải trình lợi nhuận sau thuế chênh lệch 10% ;

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

M.S.D.N: 0304[illegible]25 - C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH
QUẬN 3 TP. HỒ CHÍ MINH

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Doãn Xã

TỔNG CÔNG TY CẤP NƯỚC SÀI GÒN TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN MTV
CTCP CẤP NƯỚC BẾN THÀNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

V/v giải trình lợi nhuận chênh lệch 10% so với cùng kỳ năm trước

Tp.HCM, ngày 16 tháng 07 năm 2024

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Căn cứ Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán;

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành giải trình về việc lợi nhuận sau thuế Thu nhập doanh nghiệp trên Báo cáo tài chính Quý 2 năm 2024 biến động tăng hơn 10% so với cùng kỳ năm 2023 như sau:

- Lợi nhuận sau thuế Quý 2 năm 2023 là: 15.058.165.012 đồng
- Lợi nhuận sau thuế Quý 2 năm 2024 là: 18.450.263.323 đồng

STT	Chỉ tiêu	Quý 2 năm 2024	Quý 2 năm 2023	Chênh lệch so với cùng kỳ năm trước
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)=(3)-(4)
1	**Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**141.420.818.965**	**130.930.804.445**	**10.490.014.520**
2	**Giá vốn hàng bán**	**85.016.695.804**	**78.776.289.106**	**6.240.406.698**
3	**Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ**	**56.404.123.161**	**52.154.515.339**	**4.249.607.822**
4	Doanh thu hoạt động tài chính	425.810.115	1.878.155.850	(1.452.345.735)
5	Chi phí tài chính	239.568.685	330.621.572	(91.052.887)
	Trong đó: chi phí lãi vay	*239.568.685*	330.621.572	*(91.052.887)*
6	Chi phí bán hàng	18.358.190.619	17.838.428.724	519.761.895
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	15.204.139.279	17.540.773.887	(2.336.634.608)
8	**Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh**	**23.028.034.693**	**18.322.847.006**	**4.705.187.687**
9	Thu nhập khác	34.794.460	873.638.925	(838.844.465)
10	Chi phí khác	-	373.779.666	(373.779.666)
11	Lợi nhuận khác	34.794.460	499.859.259	(465.064.799)
12	**Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế**	**23.062.829.153**	**18.822.706.265**	**4.240.122.888**
13	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	4.612.565.830	3.764.541.253	848.024.577
14	**Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp**	**18.450.263.323**	**15.058.165.012**	**3.392.098.311**

Lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2024 tăng 3.392.098.311 đồng so với quý 2 năm 2023. Nguyên nhân chủ yếu là:

(1)	Sản lượng nước tiêu thụ quý 2 năm 2024 tăng 117.161 m3, đơn giá bán bình quân tăng 934,53 đồng so với cùng kỳ năm 2023 nên doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 10.490.014.520 đồng
(2)	Giá vốn hàng bán tăng 6.240.406.698 đồng so với cùng kỳ năm 2023.
(3)	Tốc độ tăng doanh thu lớn hơn tăng chi phí dẫn đến Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ tăng 4.249.607.822 đồng.
(4)	Doanh thu tài chính quý 2 năm 2024 giảm 1.452.345.735 đồng so với quý 2 năm 2023 do giảm các hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn.
(5)	Chi phí hoạt động tài chính quý 2 năm 2024 giảm so với cùng kỳ năm 2023 là 91.052.887 đồng do số dư nợ gốc vay các hợp đồng giảm.
(6)	Chi phí bán hàng tăng 519.761.895 đồng do trong quý 2 công ty tăng chi phí sửa chữa ống mục chống thất thoát nước, chi phí khấu hao TSCĐ…
(7)	Chi phí quản lý doanh nghiệp giảm 2.336.634.608 so với quý 2 năm 2023 do giảm các chi phí dịch vụ mua ngoài, …
(8)	Từ các nguyên nhân trên, Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh của Công ty quý 2 năm 2024 tăng 4.705.187.687 đồng.
(9)	Thu nhập khác quý 2 năm 2024 giảm 838.844.465 đồng so với cùng kỳ năm 2023.
(10)	Chi phí khác giảm 373.779.666 đồng so với quý 2 năm 2023.
(11)	Từ điểm (9) và (10) dẫn đến Lợi nhuận khác giảm 465.064.799 đồng.
(12) (13) (14)	Lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh tăng 4.705.187.687 đồng, lợi nhuận khác giảm 465.064.799 đồng nên tổng lợi nhuận kế toán trước thuế quý 2 năm 2024 tăng 4.240.122.888 đồng so với quý 2 năm 2023. Từ đó, dẫn đến Thuế Thu nhập doanh nghiệp quý 2 năm 2024 tăng 848.024.577 đồng.

Trên đây là nguyên nhân chính làm ảnh hưởng tới kết quả hoạt động kinh doanh quý 2 năm 2024 của Công ty.

Trân trọng.

Tài liệu đính kèm:
- BCTC Quý 2/2024

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật/Người UQCBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)

CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Doãn Xã